|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN ĐẮK SONG**TRƯỜNG TH NGUYỄN BỈNH KHIÊM**Số:…../KH-TH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Nam Bình , ngày….tháng… năm 2017* |

**KẾ HOẠCH**

**Năm học 2017 – 2018 của trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm**

Căn cứ công văn /PGD&ĐT ngày … tháng 09 năm 2017 của phòng Giáo dục và về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2017 – 2018;

Căn cứ kết quả đạt được năm học 2016 - 2017, trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2017 – 2018 cụ thể như sau:

**I. ÑAÙNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ 2016-2017**

**1. Đánh giá tình hình triển khai thực hiện các cuoäc vaän ñoäng**

Trường đã triển khai đầy đủ các cuộc vận động: **“**Học tập và làm theo tấm gương đạo đức HCM”, cuộc vận động “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, cuộc vận động “ Hai không” ….tới toàn thể cán bộ giáo viên nhân viên ngay đầu năm học và lồng ghép trong các cuộc họp hội đồng sư phạm nhà trường, kết quả nội bộ nhà trường đoàn kết, chất lượng giáo dục được nâng cao không có hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo ..Tỷ lệ học sinh khá giỏi được nâng cao. Năm qua nhà trường có nhiều học sinh đạt thành tích trong các kỳ thi do nhà trường và các cấp tổ chức.

**2. Đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục**

Nhà trường đã thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/ 2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Tài liệu Hướng dẫn thực hiện Chuẩn kiến thức, kĩ năng các môn học ở tiểu học; Công văn số 7975/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2009 về việc Hướng dẫn dạy học môn Thủ công, Kĩ thuật ở tiểu học; Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01 tháng 9 năm 2011 về Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học giáo dục phổ thông.

Nhà trường đã thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh thực hiện đánh giá học sinh theo Thông tư số 22 /TT-BGD&ĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Thông tư 22).

Nhà trường đã thực hiện điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học, các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện dạy học của địa phương. đổi mới kiểm tra, đánh giá các môn Đạo đức, Thủ công, Mĩ thuật, Âm nhạc theo hướng thiết thực, gọn nhẹ.

 Nhà trường đã tích hợp dạy học tiếng Việt vào các nội dung giáo dục (bảo vệ môi trường; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS ...) vào các môn học và hoạt động giáo dục đảm bảo tính hợp lí, hiệu quả, không gây áp lực học tập đối với học sinh và giáo viên.

 Nhà trường đã tổ chức dạy học môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

 Đã triển khai Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 – 2020” theo Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ.

**3. Đánh giá việc thực hiện Sách, thiết bị dạy học**

**a) Sách**

 Nhà trường đã tổ chức cho học sinh lớp 1 sử dụng sách TV1-CNGD, học đúng theo sách giáo khoa mà BGD&Đ T quy định.

 Đã tổ chức cấp phát sách cho học sinh dân tộc đảm bảo cấp đúng, đủ, kịp thời,

**b) Thiết bị dạy học**

 Tương đối đầy đủ sử dụng thường xuyên và hiệu quả.

 **4. Đánh giá việc dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn**

 Nhà trường đã tổ chức tốt việc tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số

 Qua các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ,… Kết quả học sinh dân tộc sử dụng thành thạo Tiếng Việt .

**5. Đánh giá công tác PCGD và xây dựng trường chuẩn quốc gia**

 Nhà trường đã duy trì vững chắc PCTHDĐT, trường chuẩn quốc gia mức độ I.

**6. Đánh giá việc nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lí giáo dục**

 Nhà trường đã tạo điều kiện để cán bộ giáo viên đi học nâng cao trình độ trên chuẩn.

Chú trọng bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lí và giáo viên, bồi dưỡng ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới quản lí chỉ đạo và trong đổi mới phương pháp dạy học. Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên; tổ chức Sinh hoạt chuyên môn theo hướng lấy học sinh làm trung tâm cấp trường

Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện. Kết quả chất lượng đội ngũ giáo viên được nâng cao

**7. Đánh giá**  **một số hoạt động khác:**

 Nhà trường đã thực hiện tốt các hoạt động giáo dục ngoài giờ và các phong trào thi đua, công tác kiểm định chất lượng giáo dục, công tác bảo quản, xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học…

 Phối hợp tương đối tốt công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, nhi đồng Hồ Chí Minh với công tác giáo dục của nhà trường.

Thực hiện tốt “ba công khai”,

Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

**8. Đánh giá một số chỉ tiêu chính**

**8.1 Chất lượng học sinh**

**a) Phẩm chất**

 Hoàn thành tốt: 350 em ; TL: 46% Đạt 100% kế hoạch

 Hoàn thành: 408; TL: 54% Đạt 100% kế hoạch

**b) Năng lực**

 Hoàn thành tốt : 336 em; TL: 44% Đạt 100% kế hoạch

 Hoàn thành: 408 ; TL: 54% Đạt 100% kế hoạch

 **c) Môn học và hoạt động giáo dục**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **NỘI DUNG** | **SỐ LƯỢNG**  | **TỶ LỆ** | **VƯỢT SO VỚI KH** | **GHI CHÚ** |
| 1 | Hoàn thành chương trình lớp học | 750/758 | 98% | Đạt |  |
| 2 | Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu Học | 125/125 | 100%. | Đạt |  |
| 3 | Học sinh khen thưởng  | 478/758 | 63%. | 3% |  |
| 4 | Học sinh đạt giải olympic Toán cấp trường | 73 em |  | 05 em |  |
| 5 | Học sinh đạt giải olympic Toán cấp huyện | 35 em |  | 05 em |  |
| 6 | Học sinh đạt giải olympic toán cấp tỉnh  | 18 em |  | 03em |  |
| 7 | Học sinh thi IOE cấp trường | 22 em |  | 02 em |  |
| 8 | Học sinh thi IOE cấp huyện đạt | 10 em | 100% | Đạt |  |
| 9 | Học sinh thi IOE cấp tỉnh đat | 07 em |  | 02 em |  |
| 10 | HS tham gia vẽ ATGT | 01 em |  | Đạt |  |
| 11 | HS tham gia thi sáng tạo trẻ | 01 em |  | Đạt |  |

**8.2 Chất lượng giáo viên**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **NỘI DUNG** | **SỐ LƯỢNG (Đồng chí)** | **TỶ LỆ** | **VƯỢT SO VỚI KH** | **GHI CHÚ** |
| 1 | GVXS theo chuẩn nghề nghiệp GV TH | 30 | 88% |  8% |  |
| 2 | GV xếp loại khá theo chuẩn nghề nghiệp GV TH | 04 | 12% | 8% |  |
| 3 | Nhân viên hoàn thành tốt | 04 | 100% | 100% |  |
| 4 | Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở | 01 | 50%  | 0 |  |
| 5 | Danh hiệu lao động tiên tiến | 07 | 21%  | 0 |  |

 **9. Đánh giá chung:**

 **a) Nguyên nhân của thành công :**

 Năm học 2016 - 2017 nhà trường đã đạt được nhiều kết quả tốt đẹp nguyên nhân là có sự chỉ đạo sát sao của PGD&ĐT huyện Đăk Song, chi bộ, ban giám hiệu nhà trường, sự nỗ lực phấn đấu của tất cả đội ngũ giáo viên, học sinh nhà trường, …

 **b)Tồn tại** :

Cơ sở vật chất phòng học xây dựng đã lâu năm nên đã xuống cấp trầm trọng

**10. Bài học kinh nghiệm**

Để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm hoc chúng ta cần làm tốt những công việc sau:

Cần sự quan tâm chỉ đạo sát sao của PGD&ĐT, cấp ủy chính quyền địa phương

Sự phối hợp của các đoàn thể trong và ngoài nhà trường.

Xây dựng kế hoạch năm học phải sát thực, phù hợp với thực tế, có giải pháp thực hiện kế hoach rõ ràng, kế hoạch phải bám sát vào nội dung kế hoạch năm học của phòng

GD&ĐT huyện Đăk Song đã đưa ra.

Xây dựng và thực hiện tốt các kế hoạch BDTX, Kiểm tra nội bộ.

Tăng cường hơn nữa công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất phục vụ tốt cho việc dạy và học.

Tăng cường hơn nữa công tác nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý

**II.** **PHÖÔNG HÖÔÙNG NHIEÄM VUÏ NAÊM HOÏC 2017-2018**

**1. Ñặc điểm tình hình chung**

Tröôøng Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêmñöôïc xaây döïng treân ñòa baøn thôn 10 xaõ Nam Bình cạnh quốc lộ 14 cách trung tâm huyện Đăk Song 3 km. Coù 02 ñieåm tröôøng với tổng số học sinh là: 779 hs / 26 lôùp.

Điểm chính có trụ sở tại thôn 10 xã Nam Bình, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông với 21 lớp và 669 học sinh

Phân hiệu có trụ sở tại thôn 09 xã Nam Bình, huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông với 4 lớp và 110 học sinh, cách điểm chính khoảng 04 km.

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 41 đồng chí trong đó nữ 36 đồng chí.

Ban giám hiệu 02 đồng chí trong đó nữ 02 đồng chí.

Tổng phụ trách đội 01 đồng chí kiêm phụ trách công tác phổ cập.

Nhân viên 04 đồng chí trong đó nữ 04 đồng chí, 03 đồng chí đang nuôi con nhỏ.

Giáo viên giảng dạy 34 đồng chí trong đó giáo viên chuyên ngành 07 đồng chí, 03 đồng chí đang nghỉ sinh, 01 đồng chí đang trong thời gian mang thai, 14 đồng chí đang nuôi con nhỏ từ 07 đến 36 tháng.

Tổng số phòng học 21, phòng hiệu bộ 01; phòng Hiệu trưởng 01; Phòng phó hiệu trưởng:01; phòng thư viện- thiết bị 01; phòng y tế học đường 01.

 Töø ñaëc ñieåm tình hình ñoù tröôøng Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm coù nhöõng thuaän lôïi vaø khoù khaên cụ thể như sau:

**2. Điểm mạnh và điểm yếu của nhà trường**

**a) Điểm mạnh:**

Nhaø tröôøng luôn được söï quan taâm chỉ đạo cuûa các caáp UÛy Ñaûng & chính quyeàn

ñòa phöông. Söï chæ ñaïo tröïc tieáp cuûa phòng Giáo dục và Đạo tạo huyeän Ñaêk Song.

Ñoäi nguõ GV treû, khoûe, nhieät tình, taâm huyeát vôùi ngheà nghieäp khoâng ngöøng phaán ñaáu ñeå naâng cao chất lượng chuyeân moân nghieäp vuï .

GV göông maãu chaáp haønh toát chuû tröông chính saùch cuûa Ñaûng, phaùp luaät cuûa nhaø nöôùc; HS chaêm ngoan, vaâng lôøi thaày coâ giaùo .

Coù hoäi phuï huynh quan taâm vaø chaêm lo tröôøng lôùp.

 CSVC tương đối đầy đủ cho việc dạy và học.

**b) Điểm yếu :**

Hiện tại trường thiếu 01 cán bộ quản lý nên khó khăn trong công tác quản lý nhà trường.

CSVC xây đã lâu ngày nên đã xuống cấp, danh mục thiết mục dạy học tối thiểu chưa đầy đủ.

Đời sống nhân dân còn khó khăn nên còn hạn chế trong công tác xã hội hóa giáo dục.

**3. Những cơ hội và thách thức**:

**a**) **Cơ hội**

 Trường đã đạt chuẩn Quốc gia mức độ I nên cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên đảm bảo tương đối tốt cho việc dạy và học.

**b) Thách thức**

Tỷ lệ phòng học chưa đảm bảo 1phòng/ lớp. Nên không đáp ứng được cho việc học cả ngày.

**III. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2017-2018**

**A. Nhiệm vụ chung**

Tăng cường nề nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng cho học sinh; thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

Tiếp tục rà soát quy hoạch mạng lưới trường lớp phù hợp điều kiện kinh tế xã hội của

địa phương, đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lí và giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông. Chú trọng đổi mới công tác quản lí, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lí, tăng quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường gắn với trách nhiệm của Hiệu trưởng. Đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong trường tiểu học, khuyến khích sự sáng tạo và đề cao trách nhiệm của giáo viên và cán bộ quản lí.

Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tinh giảm, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; bảo đảm các điều kiện và triển khai dạy học ngoại ngữ, tin học theo chương trình mới.

Nâng cao chất lượng giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật; tạo cơ hội thuận lợi tiếp cận giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số. Duy trì vững chắc và củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, nâng cao chất lượng xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2015-2020.

Phát triển về số lượng và nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; thực hiện hiệu quả công tác truyền thông. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, phát huy vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phụctiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học.

**B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**I. Thực hiện chương trình giáo dục**

**1 Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục**

**a) Yêu cầu**

 Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, giao quyền chủ động cho các giáo viên xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh tiểu học theo hướng:

Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, kĩ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn .Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kĩ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh, trong đó phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục học sinh một cách thiết thực, hiệu quả.

Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lí nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kĩ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, phát hiện, lược bớt những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học; tinh giảm các nội dung quá khó, chưa thực sự cần thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 2325/CT-BGDĐT ngày 28/6/2013 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy học trước chương trình lớp 1; Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Chỉ thị số 5105/CT-BGDĐT ngày 03/11/2014 về việc chấn chỉnh tình trạng dạy thêm, học thêm đối với giáo dục tiểu học; Quyết định số 13/2013/QĐ-UBND ngày 04/7/2013 về việc quy định dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Đăk Nông, Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 07/10/2014 của UBND tỉnh Đăk Nông về việc sửa đổi khoản 1, điều 7 của quyết định số 13/2013/QĐ-UBND ngày 04/7/2013.

**b) Biện pháp:**

BGH, TKT tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện chương trình, việc xếp thời khóa biểu đối với việc học tăng buổi đảm bảo đúng quy định yêu cầu đã đề ra,( Không quá 7 tiết/ ngày), tăng cường công tác dự giờ thăm lớp, đánh giá học sinh theo thông tư 30 BDG&ĐT ngày 28/8/2014 ; thông tư 22 ngày 22/9/2016 về sửa đổi một số điều của quy định đánh giá học sinh Tiểu học theo thông tư 30 ngày 28/8/2014 của bộ trưởng bộ giáo dục và đào tạo. Tăng cường kiểm tra hồ sơ giáo viên. Quán triệt không dạy thêm trong và ngoài nhà trường.

**2. Thực hiện hiệu quả đổi mới đánh giá học sinh tiểu học**

**a) Yêu cầu**:

Thực hiện hiệu quả đổi mới đánh giá học sinh theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Thông tư 22).

Đánh giá, rút ra những bài học kinh nghiệm sau một năm thực hiện, phát huy ưu điểm và khắc phục những hạn chế trong quá trình triển khai; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm quản lí kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện cam kết chất lượng giáo dục đầu năm học, bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học nghiêm túc theo trình tự các bước đã được hướng dẫn; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

**b) Biện pháp:**

Tăng cường công tác dự giờ thăm lớp ;

Làm tốt công tác cam kết chất lượng đầu năm, bàn giao chất lượng cuối năm.

**3. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, Tin học, đặc biệt là Tiếng Anh, chuẩn bị tốt cho việc triển khai các môn học này với tư cách là môn học bắt buộc trong Chương trình giáo dục phổ thông mới**

**3.1. Dạy học ngoại ngữ (*môn tiếng Anh*)**

 **a) Yêu cầu**

Thực hiện nghiêm túc theo các văn bản hướng dẫn thực hiện chương trình tiếng Anh của Bộ giáo dục và đào tạo; công văn số 1441/SGD&ĐT ngày 14/8/2017 về việc thông báo kết luận tập huấn chuyên môn hề 2017 của Sở Giáo dục và đào tạo; công văn số 249/PGDĐT ngày 04/7/2017 về việc hướng dẫn một số nội dung chuẩn bị năm học 2017-2018. Triển khai dạy học môn Tiếng Anh ở các lớp 3,4,5 số tiết cho phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường ,về đội ngũ giáo viên.

Căn cứ vào tài liệu được Bộ GDĐT phê duyệt để lựa chọn nội dung và ngữ liệu phù hợp để dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết một cách hiệu quả; sử dụng bài kiểm tra định kì phù hợp với nội dung đã học,

Tài liệu dạy học Tiếng Anh: Thực hiện công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học Tiếng Anh tiểu học đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tại công văn số 249/PGDĐT ngày 04/7/2017 trên cơ sở hướng dẫn tại công văn số 1147/SGD&ĐT ngày 30/6/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo..

Tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường đối với giáo viên các môn chuyên ngành như Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mĩ thuật, thể dục, Tổng phụ trách đội. Các cụm trưởng được tổ chức luân phiên giữa các trường, mỗi cụm xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tổng thể của cụm gửi về Phòng GD&ĐT phê duyệt.

**b) Biện pháp**

Nhà trường chỉ đạo chuyên môn sắp xếp thời khóa biểu, giao quyền soạn giảng số tiết dạy cho phù hợp với điều kiện thực tế của trường. Các giáo viên Tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mĩ thuật, thể dục, Tổng phụ trách đội của nhà trường cần phối hợp với các giáo viên chuyên ngành của các trường bạn để xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn theo cụm.

 Xây dựng câu lạc bộ tiếng Anh hoạt động có hiệu quả nhằm tạo sân chơi bổ ích cho học sinh.

**3.2. Dạy học Tin học**

**a) Yêu cầu:**

Tăng cường điều kiện đảm bảo về cơ sở vật chất và giáo viên; có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - Công nghệ thông tin dưới hình thức các câu lạc bộ để học sinh được tiếp cận, hình thành các kĩ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào học tập.

**b) Biện pháp:**

 Thường xuyên kiểm tra phòng máy tính, sửa chữa đảm bảo cho việc học của học sinh.

Giáo viên tin học bố trí sắp xếp bài dạy phù hợp với từng đối tượng học sinh.

**4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và tăng cường dạy tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số**

**4.1 Đối với trẻ khuyết tật** **:**

**a) Yêu cầu:**

Tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ khuyết tật theo Luật người khuyết tật.

**b) Biện pháp** :

 Các GVCN thống kê danh sách học sinh khuyết tật , hồ sơ học sinh khuyết tật báo cáo nhà trường

 GVCN cần quan tâm giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật;

Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; nắm chắc số liệu trẻ em khuyết tật trong độ tuổi tiểu học, huy động tối đa số trẻ khuyết tật học hòa nhập.

**4.2 Đối với học sinh dân tộc thiểu số**

**a)** **Yêu cầu**:

100% HSDT đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi lớp.

**b) Biện pháp:**

 Tiếp tục thực hiện kế hoạch số 151/UBND-GD ngày 08/11/2016 về triển khai đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trên địa bàn huyện Đăk Song.

 Chỉ đạo chuyên môn thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số, đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi khối lớp và của cấp học. Ưu tiên điều chỉnh giảm nội dung, thời lượng các môn học khác để tập trung dạy học tiếng Việt cho học sinh.

Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục; tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ; sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ các kĩ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh; sử dụng hiệu quả thư viện thân thiện, thư viện lưu động; tổ chức ngày hội đọc sách, thi kể chuyện, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”… cho học sinh dân tộc thiểu số.

**5. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa**

**a)Yêu cầu:**

Chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động rèn kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, làm quen với một số nghề truyền thống ở địa phương. Nhà trường cần xác định rõ những năng lực cần chú trọng để phát triển cho học sinh trong năm học đối với mỗi lớp học, từ đó mỗi đơn vị chủ động lựa chọn nội dung thực hiện, hình thức và cách thức tổ chức thực hiện để giúp các em đạt được mục tiêu đề ra, đăng ký các năng lực cần tập trung, rèn luyện cho học sinh trong năm học 2017 – 2018 về Phòng Giáo dục và Đào tạo để được kiểm tra, giám sát, tư vấn, hỗ trợ hoàn thành được mục tiêu.

**b) Biện pháp**:

Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong các dịp kỷ niệm những ngày lễ lớn, những giờ ra chơi, chào cờ đầu tuần...

**6. Dạy và học 2 buổi/ngày**

 **a) Yêu cầu:**

Tổ chức cho 50% số lớp học 2 buổi/ngày. nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đảm bảo tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia .

Học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp, không giao bài tập về nhà cho học sinh đối với những lớp học đủ 5 buổi/ tuần . Tổ chức cho học sinh tham gia các môn học/hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động trải nghiệm, ngoại khoá.

**b) Biện pháp**

 Căn cứ vào tình hình thực tế biên chế giáo viên, cơ sở vật chất nhà trường tổ chức số lớp học 2 buổi/ ngày , cho phù hợp với điều kiện của nhà trường ; rà soát lại thời khóa biểu đảm bảo đúng quy định thời lượng tối đa là 7 tiết/ ngày. Mỗi gv dạy đủ số tiết quy định theo TT28 BGD và đào tạo .

**7. Khuyến khích tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh**

**a) Yêu cầu:**

Tổ chức, tham gia các hoạt động giáo dục, giao lưu, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực học sinh: Liên hoan Tiếng hát dân ca giáo viên và học sinh tiểu học, Giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông, Giao lưu Tiếng Việt của chúng em, Câu lạc bộ tiếng Anh, Tin học, Robotics, Olympic toán tuổi thơ…trên tinh thần tự nguyện tham gia của học sinh và nhà trường.

Các hoạt động giáo dục, sân chơi trí tuệ và giao lưu phải phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí và nội dung học tập của học sinh tiểu học, tránh gây áp lực và căng thẳng cho học sinh; không căn cứ vào kết quả của học sinh tham gia các hoạt động giao lưu và “sân chơi” để xếp loại thi đua đối với các đơn vị.

Dự kiến năm học 2017-2018, nhà trường sẽ tổ chức 3 cuộc thi : Giao lưu tiếng Việt của chúng em; giao lưu Olypic Toán tuổi thơ; múa hát sân trường cấp tỉnh để tham gia thi cấp huyện .

**b) Biện pháp**:

Giao tổng phụ trách đội tập múa hát sân trường cho học sinh trong các giờ ra chơi, Các lớp có HS DT thành lập đội tuyển giao cho 01 giáo viên phụ trách tổ chức giao lưu HS DT cấp trường để tham gia cấp huyện; chọn đội tuyển Olypic toán cấp trường giao cho 01 giáo viên phụ trách để thi olimpic toán cấp huyện. Thành lập một câu lạc bộ tiếng Anh giao cho giáo viên tiếng Anh phụ trách.

**II. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học**

**1. Đổi mới phương pháp dạy học**

***a) Yêu cầu:***

Tiếp tục triển khai mô hình trường học mới thực hiện nghiêm túc theo mục 1 tại văn bản số 1441/SGD&ĐT-GDTH ngày 14/8/2017 của Sở Giáo dục và đào tạo.

 Tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” (PP-BTNB) ,xây dựng, hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng PP-BTNB; tổ chức các giờ học cho học sinh tự thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện, hướng tới việc thành lập các phòng hỗ trợ thí nghiệm tại trường, cụm trường.

Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở các trường tiểu học theo Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT và thực hiện theo văn bản số 1147/SGD&ĐT-GDTH ngày 30/6/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo,

**b)Biện pháp:**

Chỉ đạo chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên đề hàng tháng về phương pháp dạy học mới. Tăng cường công tác dự giờ thăm lớp rút kinh nghiệm. Bồi dưỡng về phương pháp tổ chức dạy học cho giáo viên mới vào nghề.

**2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống**

**a) Yêu cầu**:

Thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh. Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, kĩ năng sống, các kĩ năng tự bảo vệ, chống xâm hại, bạo lực; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông…

Tiếp tục thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch một cách thiết thực, hiệu quả. Chỉ đạo tốt công tác Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng theo hướng dẫn của Hội đồng Đội huyện Đăk Song.

 Khuyến khích giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện mô hình Nhà trường gắn với nông trại, nhà trường gắn với du lịch… để giúp học sinh được trải nghiệm những kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống, hình thành các kỹ năng sống cho học sinh…

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây

dựng và sử dụng hiệu quả thư viện lớp học, thư viện trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục tại thư viện nhằm phát huy tốt công năng của thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học. Tiếp tục triển khai nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

**b) Biện pháp:**

Chỉ đạo chuyên môn thực hiện tốt công tác dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

Chỉ đạo chuyên môn xây dựng kế hoạch cho giáo viên thực hiện mô hình Nhà trường gắn với nông trại, nhà trường gắn với du lịch… để giúp học sinh được trải nghiệm những kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống, hình thành các kỹ năng sống cho học sinh.

**III. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục tiểu học**

**a) Yêu cầu:**

 Đảm bảo số cán bộ quản lý theo quy định trường hạng I ( Thiếu 01 PHT).

 Đảm bảo trình độ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn và trên chuẩn theo đúng hướng dẫn thông tư 59/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia .

  **b)** **Biện pháp**:

 Rà soát biên chế của trường tham mưu PGD, biên chế đủ giáo viên và cán bộ quản lý cho trường.

Có biện pháp bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lí và giáo viên về quan điểm, nội dung đổi mới giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW.

Tiếp tục thực hiện tự rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng chuẩn. Triển khai công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học ban hành theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học ban hành theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012; công văn số 1216/KH-SGD&ĐT ngày 12/7/2017 về việc ban hành kế hoạch BDTX CBQL bậc mầm

non và cho giáo viên các cơ sở GDMN, GDPT, GDTX.

Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường, tham gia sinh hoạt theo cụm trường tiểu học; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ qua “Trường học kết nối” giữa các cán bộ quản lí và giáo viên tiểu học tỉnh Đăk Nông và toàn quốc.

**IV. Đổi mới công tác quản lí giáo dục tiểu học**

**a) Yêu cầu:**

Thực hiện nghiêm túc việc triển khai lập kế hoạch phát triển trường tiểu học có sự tham gia gắn với việc thực hiện nghiêm túc chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 7/8/2017 của UBND tỉnh Đăk Nông về việc chấn chỉnh công tác thu, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đăk Nông; các nhà trường không được không thu các khoản thu khi chưa tổ chức lập kế hoạch phát triển trường học có sự tham gia, chưa tổ chức họp phụ huynh và được phụ huynh đồng thuận thống nhất thông qua.

Thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT nhằm nâng cao trách nhiệm giải trình cho các bên liên quan, đặc biệt là cấp quản lý giáo dục; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

 Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lí; tăng cường tổ chức hội nghị, họp giao ban, tập huấn một cách hiệu quả; thực hiện linh hoạt chế độ báo cáo nhanh bằng thư điện tử nhằm thu thập và quản lí thông tin kịp thời, thông suốt giữa các cấp quản lí giáo dục từ sở, phòng và nhà trường; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí, đánh giá học sinh tiểu học; sử dụng sổ điểm điện tử; sử dụng các hệ thống thông tin quản lý, thống kê, báo cáo theo quy định.

Kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học, nhất là trong công

tác kiểm tra, công nhận phổ cập giáo dục, công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia, khen thưởng học sinh cuối năm…

**b) Biện pháp**:

Tích cực tham gia các lớp tập huấn về quản lý tài chính, lập kế hoạch trường học có sự tham gia... Tập huấn về sử dụng sổ liên lạc điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý. Báo cáo trung thực, khen thưởng đúng quy định.

**V. Rà soát, quy hoạch mạng lưới trường, lớp và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học**

**1. Rà soát quy hoạch mạng lưới trường, lớp**

 **a) Yêu cầu:**

Căn cứ vào các chuẩn, quy chuẩn bảo đảm chất lượng giáo dục, Điều lệ trường tiểu học và các văn bản liên quan, các nhà trường tự rà soát, tham mưu quy hoạch lại mạng lưới trường, điểm trường, lớp học cho phù hợp với điều kiện của từng vùng, địa phương.

Việc rà soát, quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch mạng lưới trường, lớp phải bảo đảm điều kiện cho học sinh đi học thuận lợi, an toàn; phát huy hiệu quả đầu tư cơ sở vật chất; bảo đảm khả thi, hợp lí và nâng cao chất lượng giáo dục.

**b) Biện pháp:**

Kiểm tra lại sĩ số các lớp, số lượng giáo viên biên chế học sinh cho phù hợp, Kiểm tra khoảng cách giữa điểm trường chính và phân hiệu.

**2. Tăng cường và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học**

**a) Yêu cầu**

Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, xây dựng phòng học, thư viện, nhà đa năng, vườn trường, chuẩn bị tốt cho đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông mới. Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan trường học đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định.

Tăng cường và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh.

**\* Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo**

Bảo đảm ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có đủ sách giáo khoa của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định của Bộ GDĐT.

Giáo viên cần hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường; sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường. Khuyến khích các nhà trường tổ chức cho học sinh để sách vở, đồ dùng học tập tại lớp.

Thực hiện kịp thời việc cấp miễn phí sách giáo khoa cho học sinh là đồng bào dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo và cận nghèo theo quy định.

**\* Thiết bị dạy học**

Rà soát, sửa chữa, bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu theo Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành theo Thông tư 15/2009/TT-BGDĐT ngày 16/7/2009. Tổ chức cho cán bộ giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh cùng làm đồ dùng dạy học. Khai thác các nguồn lực để từng bước đầu tư các thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học.

**b) Biện pháp:**

 Tăng cường công tác tham mưu các cấp có thẩm quyền, hội cha mẹ học sinh để huy động kinh phí mua sắm trang thiết bị dạy học, tủ sách dùng chung …đảm bảo đầy đủ sách, thiết bị dạy học cho giáo viên, học sinh.

 Lập danh sách học sinh DT thuộc hộ nghèo để nhận và cấp phát sách giáo khoa cho HS.

**VI. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và nâng cao chất lượng xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia**

**1. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học**

**a/ Yêu cầu:**

Duy trì vững chắc PCTHDĐT,

**b.** **Biện pháp**:

Phân công 01giáo viên phụ trách phổ cập có kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện

Tiếp tục thực hiện Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và phấn đấu đạt chuẩn ở mức cao hơn. Kiên quyết không để học sinh bỏ học; bảo đảm huy động hết trẻ trong độ tuổi vào học tiểu học tại địa bàn; tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học. Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra công nhận, công nhận lại các đơn vị đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học theo các mức độ; triển khai cập nhật, xử lí số liệu trên hệ thống thông tin quản lí phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đảm bảo tính khoa học, pháp lí.

**2. Nâng cao chất lượng xây dựng trường tiểu học theo chuẩn quốc gia**

**a) Yêu cầu:**

Duy trì tốt các tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia mức độ I tiến tới chuẩn mức độ II.

**b) Biện pháp:**

Căn cứ Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012 ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện .

Tập trung các nguồn lực, cùng với chính quyền xây dựng, nâng cao chất lượng trường chuẩn quốc gia. Trong năm 2018 phải tiến hành các bước để đề nghị kiểm tra, công nhận lại theo quy định.

Tham mưu cho các cấp quản lý , hội cha mẹ học sinh tiếp tục đầu tư các nguồn lực, thực hiện kế hoạch xây dựng đến năm 2020, trường đạt chuẩn quốc gia mức độ II,

Công tác duy trì trường chuẩn quốc gia:

**VII. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học**

**a) Yêu cầu:**

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục và Đào tạo về đổi mới và phát triển giáo dục. Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trong việc cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lí chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, nhà trường, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

Thường xuyên cập nhật, phổ biến và thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật trong đơn vị.

**b) Biện pháp:**

Thường xuyên tổ chức tuyên truyền về kết quả giáo dục của nhà trường trong các cuộc họp phụ huynh và các ngày lễ khai giảng, tổng kết để phụ huynh biết được.

 Biểu dương những gương người tốt, việc tốt, khen thưởng động viên kịp thời để khích lệ tinh thần.

**8. Một số chỉ tiêu chính**

**8.1. Chỉ tiêu về chất lượng**:

**a) Đối với học sinh:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **NỘI DUNG** | **KẾ HOẠCH**  | **GHI CHÚ** |
| 1 | Phẩm chất : Hoàn thành tốt  | 48% |  |
|  |  Hoàn thành |  52% |  |
| 2 | Năng lực : Hoàn thành tốt  |  46%. |  |
|  |  Hoàn thành  | 56% |  |
| 3 | Kết quả giáo dục  |  |  |
|  |  Hoàn thành chương trình lớp học | 98% |  |
|  | Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu Học | 100%. |  |
|  | Học sinh khen thưởng | 65% |  |

**b) Ñoäi nguõ giaùo vieân**:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **NỘI DUNG** | **KẾ HOẠCH**  | **GHI CHÚ** |
| 1 | Trình độ trên chuẩn | 70% |  |
| 2 | GV xếp loại BDTX loại khá giỏi | 70% | 25% loại giỏi trở lên. |
| 3 | Đánh giá GV theo chuẩn nghề nghiệp GVTH, xếp loại xuất sắc | 80% |  |
| 4 | Đánh giá GV theo chuẩn nghề nghiệp GVTH, xếp loại khá | 20% |  |
| 5 | Giáo viên giỏi cấp trường | 20 đ/c |  |
| 6 | Giáo viên dạy giỏi cấp huyện | 05 đ/c |  |
| 7 | Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường | 15 đ/c |  |
| 8 | Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện | 05 đ/c |  |
| 9 | Sáng kiến kinh nghiệm cấp huyện | 10 đ/c |  |
| 10 | Sáng kiến kinh nghiệm cấp tỉnh | 03 đ/c |  |
| 11 | Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở | 03 đ/c |  |
| 12 | Danh hiệu lao động tiên tiến cấp huyện | 50% |  |
| 14 | Tổ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cấp trường | 03 tổ |  |
| 15 | Danh hiệu nhà trường | Danh hiệu tập thể lao động tiên tiến |  |

**8.2. Chỉ tiêu công tác kiểm tra** **nội bộ**

Mỗi giáo viên thao giảng ít nhất 6 tiết/ năm học; Kiểm tra chuyên đề 100%.

Kiểm tra khảo sát tay nghề giáo viên 02 đợt/ năm: đợt 1 vào tháng 10; đợt 2 vào tháng 03

**8.3. Các phong trào thi đua:**

 Phát động các phong trào thi đua nhân dịp kỷ niệm ngày nhà giáo VN:

 Thi văn nghệ mỗi lớp 01 tiết mục.

 Thi giờ dạy tốt ( Thao giảng mỗi khối 1 tiết)

**IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Đối với hiệu trưởng: Triển khai kế hoạch trong toàn thể hội đồng sư phạm nhà trường, bám sát kế hoạch trên xây dựng kế hoạch học kỳ, tháng, tuần chi tiết và tổ chức thực hiện kế hoạch

2. Đối với Phó hiệu trưởng: Căn cứ vào kế hoạch của Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch năm, tháng, kỳ, tuần .. . chi tiết và tổ chức thực hiện.

 3. Đối với giáo viên, nhân viên: Căn cứ vào kế hoạch của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổ khối trưởng lên kế hoạch năm ,tháng, học kỳ, tuần... tổ chức thực hiện.

Các PHT, TKT, nhân viên trong trường căn cứ nhiệm vụ năm học trên để xây dựng kế hoạch của mình. Quá trình chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ giáo dục, nếu có những vấn đề khó khăn cần giải quyết, các PHT, Tổ khối trưởng, Tổ khối phó nhân viên phản ánh về nhà trường để có hướng xử lí kịp thời.

 Trên đây là kế hoạch năm học 2017-2018 của trường Tiểu học Nguyễn Bỉnh Khiêm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận :*** **-** PGD&ĐT (b/c);- Các t/c, cá nhân trong nhà trường (T/h);- Lưu: VT./. | **HIỆU TRƯỞNG** |

**DUYỆT PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**